

Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 08 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phùng Văn H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu 1 (khu 4 cũ) T, xã N, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 1 (khu 4 cũ) T, xã N, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng Văn H và chị Đinh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Anh Phùng Văn H và chị Đinh Thị T đều xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung; công nợ và công sức:* Anh Phùng Văn H và chị Đinh Thị T đều xác định không có, không đề nghị Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Anh Phùng Văn H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp tại biên lai số AA/2020/0004334 ngày 16/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Anh Phùng Văn H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã N;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh